

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 37

Xin chào các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán. Phía trước, chúng ta đã học đến đoạn lớn thứ hai “y thể khởi nhị dụng”, trong cái đoạn này, chúng ta biết được khởi nguồn của vũ trụ cùng sinh mạng. Vũ trụ là hoàn cảnh lớn của chúng ta, ngay từ sát bên thân chúng ta. Chỗ này nói sinh mạng là nói chính mình, chính mình từ nơi đâu đến? Vũ trụ làm thế nào hình thành? Sự việc này từ xưa đến nay là vấn đề lớn, đều không có cách gì đem nó làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, học giả chuyên gia xưa nay trong và ngoài nước không ngừng đang tìm tòi. Năm xưa khi Thích Ca Mâu Ni Phật còn ở đời, nhà triết học, nhà tôn giáo của Ấn Độ xưa đối với vấn đề này có lý giải đến trình độ nhất định, việc này có thể nói là ở trên cái địa cầu này các quốc gia chủng tộc khác đều không đạt đến trình độ cao đến như vậy. Họ dùng phương pháp gì để đạt đến? Có thể nói là dùng công phu thiền định sâu, bởi vì thiền định có thể đột phá được không gian duy thứ, thế nhưng công lực thiền định của họ không thể đạt đến được Tịnh Độ chân thật, đạt đến phân nửa thì cho là viên mãn, không cách nào nâng được lên cao. Họ phát hiện ra vấn đề gì? Phát hiện trời Tứ Không của Vô Sắc Giới. Đây không phải là tưởng tượng, cũng không phải là dùng số học để suy đoán, mà từ trong định thấy được. Cảnh giới từ trong định thấy ra được, trong Phật pháp đại thừa gọi là cảnh giới hiện lượng, cũng giống như mắt thịt hiện tại chúng ta thấy được vậy, chân thật đến như vậy, không phải suy đoán, cũng không phải nghe người khác nói lại, mà là chính mình thân chứng. Chúng ta biết được, phong trào tu thiền của người Ấn Độ rất thịnh, không chỉ các nhà tôn giáo tu thiền định, đây là Ba La Môn cổ xưa họ tu được Tứ Thiên Bát Định, hiểu lầm Phi Tướng Phi Tướng Xứ Thiên chính là khởi nguồn của vũ trụ.

Chúng ta tưởng tượng ở Trung Quốc, lão tổ tông của chúng ta không có danh từ của thiền định, không có cái gì gọi là Tứ Thiên Bát Định, dường như cũng đạt đến được cảnh giới này. Trong sách xưa của chúng ta có ghi chép, mở đầu của vũ trụ gọi là hỗn độn, “*hỗn độn sơ khai, càn khôn thi điện*”, trong Áu Học Quỳnh Lâm vừa mở đầu liền dùng mấy câu nói này. Mấy câu nói này hình dung, rất giống Tứ Không Thiên của người Ấn Độ nói, tình hình của Phi Tướng Phi Tướng Xứ Thiên rất giống với tình hình này, hiểu lầm nơi đó chính là khởi nguồn

của vũ trụ. Đây gọi là cảm, cảm ứng, chúng sanh cùng Phật Bồ Tát cảm ứng tương thông, đây chính là cảm, Phật liền đến ứng. Cái cảm này là công phu chính mình tu hành đạt đến cái cảnh giới này, thấy được cái cảnh giới này, hiểu làm cho là khởi nguồn của vũ trụ, cái ý niệm này cảm đến Phật, Phật phải xuất hiện đến cái thế gian này. Đây gọi là chúng sanh căn tánh chín muồi, họ có được cái trình độ này, phải nói với họ đây là sai lầm, sức định của bạn không đủ, cần phải hướng lên trên cao. Tầng thứ công phu của họ mới đến được tầng thứ tám, gọi là thiên định thế gian, chưa ra khỏi được sáu cõi luân hồi. Sức định này nâng lên trên cao là định thứ chín, “Cửu Thứ Đệ Định” thì ra khỏi Tam giới, có tìm được khởi nguồn của vũ trụ hay không? Vẫn không, còn kém rất xa. Định thứ chín siêu việt sáu cõi luân hồi, đạt được chánh giác. Bồ Tát là Chánh đẳng chánh giác, Phật là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Vậy Chánh đẳng chánh giác ở vào lúc nào vậy? Cũng là pháp giới bốn thánh, Phật cùng Bồ Tát trong pháp giới bốn thánh là Chánh đẳng chánh giác, A La Hán cùng Bích Chi Phật là chánh giác, cần phải minh tâm kiến tánh siêu việt mười pháp giới thì là chư Phật Bồ Tát, Bồ Tát này là pháp thân Bồ Tát, không phải Bồ Tát thông thường. Cõi Thật Báo hiện tiền mới là Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, đó chính là Phật, thành Phật rồi, trong thiên tông Trung Quốc nói rất hay, “minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật”, đây là thật không phải là giả. Kiến tánh thành Phật là siêu việt mười pháp giới, vào lúc này mới thấy được khởi nguồn của vũ trụ, tuy thấy được nhưng mơ hồ hồ hồ không rõ ràng. Làm sao họ thấy được? Họ đã buông xả khởi tâm động niệm rồi, bạn thấy, cái sức định này sâu! Không luận ở trong cảnh giới nào, họ chân thật có thể làm đến được không khởi tâm không động niệm, vậy thì phân biệt chấp trước đương nhiên không có. Vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thấy đều có, đây là phạm phu sáu cõi. Sáu cõi cho dù đến Tứ Thiên Bát Định, tu đến định thứ tám, họ chưa buông xả, chỉ là không chế, chưa buông xả, không chế tạm thời. Không chế cái gì? Không chế cái chấp trước, khởi tâm động niệm phân biệt vẫn là rất nghiêm trọng, cho nên họ không nhìn thấy, không cách gì kiến tánh. Kiến tánh cần phải đem khởi tâm động niệm buông xả, chân thật làm đến được không khởi tâm không động niệm, đây mới gọi là đại định, đây mới gọi là tự tánh vốn định. Bạn thấy đại sư Huệ Năng, tổ thứ sáu, khi minh tâm kiến tánh ngài báo cáo với hòa thượng Hoằng Nhẫn, ngài nói “*nào ngờ tự tánh vốn không dao động*”. Cái vốn không dao động này chính là tự tánh vốn định, không hề động, đây thật kiến tánh rồi. Sự việc này chúng ta đang học tập, trong giảng đường cũng giảng rất nhiều.

Kiến tánh rồi hiện tại chúng ta không nói đến đời sống của cõi Thật Báo, cõi Thật Báo đời sống đó cách chúng ta quá xa, đó là thế giới Cực Lạc, đó là thế giới Hoa Tạng, là cõi nước của chư Phật. Hiện tại nếu chúng ta luận chúng ta hiện tiền, hiện tiền chúng ta ở cõi người trong sáu cõi. Thích Ca Mâu Ni Phật xuất hiện ở thế gian này là muốn giúp chúng ta giải quyết vấn đề, không phải giúp cõi Thật Báo, ngài xuất hiện ở nhân gian chúng ta chính là giúp nhân gian chúng ta giải quyết vấn đề. Nhân gian chúng ta cũng có thể hiểu rõ được cái đạo lý này. Làm thế nào hiểu rõ? Chư Phật Bồ Tát nói cho chúng ta nghe, chúng ta từ nơi miệng của các ngài đạt được những tin tức này, sau khi được rồi chúng ta tin tưởng, không có chút nghi hoặc nào. Loại tin này gọi là tin thánh ngôn lượng, Phật Bồ Tát là thánh nhân quyết không lừa dối chúng ta, không có lý nào lừa gạt chúng ta, cho nên lời nói của các ngài là lời chân thật, chúng ta tin tưởng, dựa vào thánh ngôn lượng mà chúng ta tin tưởng. Hiện tại chúng ta đã học nhiều năm như vậy, đối với sự việc nghe được tương đối nhiều, trong đại thừa giáo nói chúng ta cũng có thể khẳng định, đối với lời nói của Phật Bồ Tát không hoài nghi, là chân thật. Phật không phải là người thông thường, tuyệt nhiên không phải bảo chúng ta tin rồi thì tốt, tin rồi thì xong, không được, tin rồi thì phải làm sao? Bạn phải cầu chứng, bạn không đem nó chứng thật thì không gọi thật tin. Chúng ta nghe Phật nói, gọi là tin như thế nào? Gọi là chánh tín, chánh tín không phải mê tín. Thật tin là phải chính chúng ta đích thân xem thấy, đó chính là thật tin, đây không phải ta đích thân xem thấy, ta không xem thấy, ta tin tưởng lời của Phật nói, Phật không gạt chúng ta, đây là chánh tín, có lý luận làm y cứ, cho nên không phải là mê tín. Mê tín là ngay đến đạo lý cũng không hiểu, nói rồi bạn liền tin tưởng, đó gọi là mê tín. Phật đem những lý luận này giảng rõ ràng cho chúng ta nghe, có lý luận để nương vào, đây không phải là giả, có lý ắt có sự, có sự ắt có lý, chúng ta từ ở ngay chỗ này sanh tín, đây là chánh tín. Thế nhưng Phật muốn chúng ta thân chứng, thân chứng cái gì? Phải tu hành! Tu như thế nào? Phải giống như ngài vậy, buông xả chấp trước, không còn chấp trước đối với tất cả pháp thế xuất thế gian. Chấp trước rõ ràng nhất, người người đều có, ngay đến trẻ nhỏ vừa sanh ra bạn đi tí mĩ mà quán sát chúng cũng có, không phải không có, hiện tượng gì vậy? Hiện tượng của không chế, hiện tượng của chiếm hữu. Trẻ nhỏ ba bốn tháng, chúng không biết nói chuyện, chúng không hiểu chuyện, vẫn chưa biết đi, còn bò trên đất, nếu như hai đứa bé gần bằng ở chung với nhau, bạn để một cục kẹo, hai đứa liền muốn tranh, liền muốn giành, lấy được thì vui vẻ, không lấy được thì liền khóc, vì sao vậy? Chúng có ý niệm không chế, chúng có ý niệm chiếm hữu,

chấp trước! Rất nhiều người hỏi tôi cái gì gọi là chấp trước? Bạn từ ngay chỗ này liền thấy được chấp trước,

Xin nói với các vị, chấp trước buông bỏ thì trong tất cả pháp thế xuất thế gian, không có ý niệm chiếm hữu, không có ý niệm khống chế. Thích Ca Mâu Ni Phật năm xưa ở đời làm ra tấm gương cho chúng ta xem. Từ lúc thị hiện kiến tánh, minh tâm kiến tánh, đại triệt đại ngộ mới 30 tuổi. Sau khi kiến tánh, ngài chân thật tất cả triệt để buông xả, từ nơi công việc dạy học, dạy cả một đời, 79 tuổi viên tịch, giảng kinh hơn 300 hội, nói pháp 49 năm, gặp được người đều giảng, vì sao vậy? Gặp được người đều có duyên, bạn không có duyên, bạn không thể gặp được họ, gặp được họ chính là có duyên, có một người cũng giảng, hai người cũng giảng, ba người cũng giảng, mấy trăm người, mấy ngàn người cũng giảng, không có ngày nào nghỉ ngơi! Phật vừa mở miệng ra nói, bạn đem nó ghi chép lại chính là kinh điển. Việc này một chút không giả. Giảng cái gì? Dạy tất cả chúng sanh lìa khổ được vui. Ngày nay thế gian này chúng ta quá khổ, đời sống quá khổ, phải nên biết khổ cùng vui là quả, trước tiên Phật từ nơi quả mà nói, vì sao vậy? Bạn ẩn tượng sâu sắc, bạn rất dễ cảm động. Nói khổ báo trước mắt bạn, khổ từ đâu mà có? Khổ có nhân, cho nên trước nói quả sau nói nhân. Nhân là cái gì? Nhân là giác mê, giác là nhân của vui, mê là nhân của khổ, nếu như bạn muốn lìa khổ được vui, vậy thì bạn nên bỏ cái mê đi, bạn nên lấy cái giác, giác mà không mê là lìa khổ được vui, đây là chân thật giúp chúng ta giải quyết vấn đề. Việc này cũng là người xưa chúng ta biết được, cho nên tôi cảm thấy cổ thánh tiên hiền chúng ta chân thật là Phật Bồ Tát tái tái sanh, họ không phải là người thông thường. Vào lúc đó Phật giáo chưa truyền đến Trung Quốc, thế nhưng lão tổ tông chúng ta giáo huấn cho chúng ta quan niệm lý luận, phương pháp hành trì không hề khác gì với Phật pháp. Lão tổ tông chúng ta dạy bảo mọi người “*kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên*”. Học là cái ý gì vậy? Học chính là ý của giác, lão tổ tông chúng ta chú trọng phá mê khai ngộ, không hề khác gì với Phật nói. “Giáo học vi tiên” chính là phá mê khai ngộ, bạn mới chân thật lìa khổ được vui, cho nên Nhan Hồi nghèo cùng, ăn uống bằng ống tre vỏ bầu, bạn thấy ông nghèo đến mức độ nào? Ông ở nơi hẻo lánh, nếu các vị có cơ hội đến Đại Lục tham quan du lịch, bạn đến Khúc Phụ xem qua, xem thấy quê hương của Khổng Tử, xem qua quê hương của Nhan Hồi, thật nghèo! Ăn cơm, không có chén để ăn, dùng trúc bện thành cái rá, dùng cái đó để đựng cơm gọi là đan thực, uống nước không có ly để uống, dùng vỏ trái bầu, đan thực biểu âm hình dung đời sống vật chất của ông, rất gian nan, rất khổ cực, thế nhưng Nhan Hồi như thế

nào? Nhan Hồi ngày ngày an vui không gì bằng, không luận ở nơi nào đều tươi cười rạng rỡ, ông không hề cảm thấy có chút khổ nào. Đây là gì vậy? Đời sống tinh thần phong phú. Cho nên vui không phải ở trong danh vọng lợi dưỡng, không ở đại phú đại quý, đại phú đại quý không thấy được có lạc thú, mà ở cái gì? Giác ngộ, họ giác ngộ rồi cho nên họ an vui. Giác ngộ cái gì? Giác ngộ tường tận đối với chân tướng vũ trụ nhân sanh, ta vì sao trải qua đời sống này, họ vì sao trải qua đời sống giàu sang cũng tường tận, đó là quan hệ nhân quả, cho nên Phu Tử nói “ngũ thập nhi tri thiên mạng”, thấu hiểu rồi. Thấu hiểu cái gì? Nghiệp nhân quả báo, họ có tiền là do đời quá khứ họ bố thí tiền được nhiều, họ tu tài bố thí, ngay đời này họ được giàu sang, ta đời trước không có tu, không tu thì làm sao có được? Không thể nào, “trồng dưa được dưa, trồng đậu được đậu”, cho nên nhìn thấy người giàu sang không ngưỡng mộ, họ an vui ở trong đó. Kỳ thật đời sống vật chất rất đơn giản, càng đơn giản càng an vui. Thích Ca Mâu Ni Phật còn khổ hơn so với Nhan Hồi, Nhan Hồi còn có ống tre vỏ bầu, Thích Ca Mâu Ni Phật không có. Thích Ca Mâu Ni Phật mỗi ngày ra bên ngoài khát thực, là phải đi xin ăn, bạn thấy mức độ bần cùng so với Nhan Hồi còn cao hơn một bậc! Phật làm cho chúng ta xem, đây chính là vui không ở đời sống vật chất mà ở giác ngộ. Bạn thấy Phật một ngày từ sớm đến tối nhiều hoan hỷ, nhiều an vui, nhiều tự tại, thị hiện làm ra tấm gương cho đại chúng chúng ta xem. Vào lúc đó, người thông minh trí tuệ nhiều, xem thấy hành nghi đời sống của Thích Ca Mâu Ni Phật, từ ngay chỗ này người giác ngộ rất nhiều. Hiện tại chúng ta xem thấy không giác ngộ, tại vì sao vậy? Chúng ta không biết nhìn, mắt của chúng ta đều nhìn thấy tiền, đều nhìn thấy người phú quý đó tự tại an vui, người bần cùng đời sống rất gian khổ, không biết được khổ vui không liên quan đến việc này, đây không phải là nhân tố chân thật. Thế Tôn sống ở vào thời đại đó, dùng phương thức đó giúp cho rất nhiều người giác ngộ. Nếu Thế Tôn sống vào thời đại này, tôi tin tưởng ngài sẽ không ra ngoài khát thực, ngài ra ngoài khát thực cũng không có người nào giác ngộ, người ta vừa nhìn thấy học Phật phải ra ngoài xin ăn, thôi đi, không nên học, khẳng định là như vậy! Cho nên Phật giáo hóa chúng sanh là ứng cơ ban giáo, trình độ của bạn như thế nào, nên dùng phương thức gì để độ, Phật không có định pháp để dạy người, Phật dạy học là linh động hoạt bát, cần phải dùng phương thức gì giác ngộ bạn thì ngài liền dùng phương thức đó. Những phương pháp này do người mà khác, do thời mà khác, do nơi mà khác, cho nên trong kinh giáo thường nói “không có định pháp để nói”, không phải nhất định, nhất định là phương pháp chết, phương pháp của Phật là hoạt bát.

Vậy ngày nay chúng ta, hiện tại con người ở trên thế giới này, ngày nay chúng ta gặp được Phật pháp đại thừa, chúng ta biết được khởi nguồn của vũ trụ, biết được ta từ đâu đến, ngày trước lời thoại đầu của tông môn là “mặt mũi vốn sẵn có trước khi cha mẹ sanh ra”. Hiện tại chúng ta ở trong kinh Hoa Nghiêm hiểu rõ, đến cái thế gian này làm cái gì cũng rõ ràng rồi. Phật ở trên kinh đại thừa nói với chúng ta, bạn đến thế gian này để làm cái gì? Ngài dùng một câu nói “*nhân sanh thù nghiệp*”, bốn chữ này thì nói rõ ràng, thì nói tường tận rồi. Bạn đến để làm cái gì? Bạn đến là để chịu nghiệp, trong đời quá khứ bạn tạo nghiệp thiện thì bạn đến hưởng phước, trong đời quá khứ bạn tạo nghiệp ác thì bạn đến chịu tội, sự việc chính là như vậy! Hưởng phước chịu khổ là nhân ngay trong đời quá khứ tạo, ngay đời này quả báo hiện tiền, chỉ là như vậy thôi. Câu nói này đã đem nghiệp nhân quả báo trong sáu cõi thấy đều nói ra hết. Đây không phải Phật pháp, đây là gì vậy? Đây là hiện tượng tự nhiên. Vậy thì Phật đến thế gian này giúp chúng ta, những chúng sanh này, giúp cái gì vậy? Giúp cho bạn giác ngộ. Giác ngộ thì tốt rồi, liền siêu việt, giúp đỡ bạn quay về tự tánh, chúng ta học cái bài khóa này đề mục gọi là “Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán”, giúp chúng ta hoàn nguyên. Vọng là gì vậy? Tóm lại mà nói, vọng tưởng là vọng, vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đây đều là vọng, phải buông xả đi những thứ này, xả hết, xả được trong sạch thanh tịnh, bạn liền hoàn nguyên. Có một loại người rất lợi hại, họ nghe được lời giáo huấn của Phật, họ lập tức đem nó xả sạch hết, lập tức xả hết, xả hết liền thành Phật. Như Thích Ca Mâu Ni Phật làm ra tám gương cho chúng ta xem, ngài 19 tuổi ra bên ngoài tham học, đến 30 tuổi đã học 12 năm, những gì của giới tôn giáo giới học thuật thầy đều học hết, sau khi học rồi thì sao? Đem những thứ đã học được buông xả, khi vừa buông xả thì minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật khi 30 tuổi. Kiến tánh chính là hoàn nguyên, hồi quy tự tánh, triết để giác ngộ, vậy thì mới bắt đầu dạy học, chính mình chưa giác ngộ thì làm sao dạy học, làm sao có thể giúp người khác giác ngộ? Đã dạy 49 năm, không gián đoạn một ngày nào, ngài tích cực đến như vậy, không hề tiêu cực! Ngài là thân phận gì vậy? Dùng lời hiện tại mà nói ngài là chức nghiệp giáo sư, cả đời làm sự việc này, làm được rất nỗ lực, mà còn là nhà làm công tác nghĩa vụ, ngài không nhận học phí, “hữu giáo vô loại”, cho dù bạn là người nước nào, cho dù bạn tín ngưỡng tôn giáo nào, chỉ cần bạn đến chỗ ngài, ngài đều dạy hết, hoàn toàn là “bình đẳng như nhau”, giáo học bình đẳng, đó chính là hiện tại gọi là đa nguyên văn hóa. Dùng cái nhìn hiện tại của chúng ta xem Thích Ca Mâu Ni Phật thì ngài là một nhà giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa, thân phận của ngài là người làm công tác nghĩa vụ giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa. Đồng tu học Phật chúng ta

không thể không biết lão sư của chúng ta là thân phận gì. Chúng ta gọi Phật là lão sư, cho nên ngài không phải là thần, ngài không phải là chủ, ngài không phải tiên nhân gì đó, ngài là lão sư của chúng ta. Chúng ta gọi ngài là bổn sư, bổn sư là lão sư căn bản, lão sư thứ nhất. Bạn thấy chúng ta tự xưng là đệ tử, quan hệ của chúng ta với Phật là gì vậy? Là quan hệ thầy trò, phải làm cho rõ ràng. Quan hệ của chúng ta với Bồ Tát là gì? Bồ Tát là học trò của Phật, học trò ban đầu, chúng ta là học trò hiện tại, cho nên Bồ Tát là huynh trưởng của chúng ta, chúng ta và Bồ Tát là cùng một thầy giáo. Thế nhưng thành tựu của Bồ Tát rất thù thắng, chúng ta cũng có thể học tập với họ, họ cũng rất từ bi đến dạy bảo chúng ta, là huynh trưởng cũng phải giúp lão sư dạy học trò sơ học. Đây thuộc về luân lý, luân lý là nói quan hệ, cho nên luôn phải đem quan hệ này làm cho rõ ràng, làm cho tường tận.

Vũ trụ cùng ta từ đâu đến? Từ tự tánh biến hiện ra, chính là cái đoạn này nói “y thể khởi nhị dụng”. Thể là “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”, cái thể này chính là trong triết học gọi là bản thể của vũ trụ vạn hữu. Vũ trụ từ nơi nào đến? Là từ cái thể này mà biến hiện ra, Phật pháp gọi là chánh báo y báo. Chỗ này nói rất hay. Chánh báo là chỉ nói chính mình, không nói người khác, người khác là y báo của chúng ta, chính là chúng ta nương vào hoàn cảnh đời sống này. Trong cái hoàn cảnh này có hoàn cảnh nhân sự, có hoàn cảnh vật chất, có hoàn cảnh của đại tự nhiên. Trong hoàn cảnh đại tự nhiên, bao gồm hoàn cảnh không gian duy thứ khác, thiên địa quỷ thần, thầy đều là một cái thể này biến hiện ra, chính là đồng một thể, do cái thể này sanh ra hiện tượng. Hiện tượng ngàn vạn sai biệt, thể là một, khắp pháp giới hư không giới cùng ta đồng một thể. Trong tự tánh chúng ta cái đức thứ nhất, cái đức này hiện tại người nước ngoài gọi là ái, chỗ này nói được thông, trong Phật pháp gọi là từ bi, cổ thánh tiên hiền chúng ta gọi là “Thân ái”, trong giáo học truyền của chúng ta gọi là “phụ tử hữu thân”, loại thân ái của phụ tử, đây là cái đức thứ nhất trong tự tánh! Cho nên giáo dục của chúng ta, phương hướng mục đích quan niệm của giáo dục đều là từ phụ tử hữu thân, từ trên cái chữ “Thân” này mà được. Tại vì sao phải dạy? Hy vọng loại thân ái này cả đời đều có thể biến chất, đây là mục đích giáo dục của chúng ta. Mục đích thứ hai là hy vọng đem loại thân ái này mở mang rộng lớn, mở rộng như trong Đệ Tử Quy đã nói “*phàm là người đều yêu thương*”. Tại vì sao phàm là người đều yêu thương? Đồng một thể. Phật thì nói được còn rộng hơn, không chỉ phàm là người đều yêu thương, mà tận hư không khắp pháp giới, người vật, cây cối hoa cỏ, núi sông đất đai, hiện tượng tự nhiên tất cả đều yêu thương, cho nên tình yêu của ngài thì rất

rộng lớn, rộng hơn nhiều so với Đệ Tử Quy. Trên Đệ Tử Quy nói “*phàm là người đều yêu thương*”, cây cối hoa cỏ không bao gồm trong đó, núi sông đất đai không bao gồm trong đó, hiện tượng đại tự nhiên không bao gồm trong đó. Phật pháp đều bao gồm hết! Bạn chân thật có yêu thương thì bạn sẽ không tổn hại nó, làm sao có thể hại người, làm sao có thể phá hoại cân bằng sinh thái tự nhiên! Phá hoại cân bằng sinh thái tự nhiên chính là không yêu thương đối với địa cầu, không yêu thương đối với cây cỏ, không yêu thương đối với núi sông đất đai, vấn đề này liền xảy ra. Ngày nay rất nhiều tai nạn hiện tiền, đây là do nguyên nhân gì? Chúng ta thử nghĩ xem, ở trên kinh điển Phật giáo thiêu với chúng ta, hiện tại địa cầu mà nhân loại chúng ta cư ngụ cùng thế giới Tây Phương Cực Lạc, cùng thế giới Hoa Tạng không thể so sánh! Thế giới của người ta vì sao mà xinh đẹp đến như vậy? Tai nạn của thế giới này chúng ta vì sao mà nhiều đến như vậy? Thực tế mà nói, hoàn cảnh nhân sự từ trên lý mà nói, từ trên tánh mà nói là bình đẳng, thế giới Cực Lạc cùng thế giới của chúng ta không hề khác nhau, thế giới này chúng ta cùng thế giới Hoa Tạng cũng không hề khác nhau, tại vì sao trên sự có sự khác biệt lớn đến như vậy? Phật nói với chúng ta cư dân của thế giới Cực Lạc đều là “*chư thượng thiện nhân câu hội nhất xứ*”, tâm của cư dân thế giới đó tốt, không chỉ nói tâm thiện, thượng thiện là tâm rất thiện. Thiện tâm biểu hiện ra chính là hành thiện, lời nói thiện, việc làm thiện, không có thứ nào không thiện, cho nên cảm được núi sông đất đai xinh đẹp như vậy, “chúng bảo trang nghiêm”. Ngày nay cư dân trên địa cầu này của chúng ta, các vị nghĩ xem, tâm không thiện, lời nói không thiện, việc làm không thiện, việc làm ra đều bất thiện, cho nên cảnh giới bên ngoài cũng biến thành bất thiện. Tâm tham nặng thì có nạn nước, tham cùng nước có quan hệ. Tâm sân hận nặng thì núi lửa bùng phát, tâm sân hận có quan hệ với lửa. Ngu si nặng thì xuất hiện nạn gió, bão táp, gió bão, lốc xoáy xuất hiện. Tâm không bình, tâm có oán hận thì động đất xảy ra. Thế giới Cực Lạc không hề nghe có những tai nạn này, vì sao vậy? Người ở nơi đó không có những tâm niệm này, không có tham-sân-si, không có bất bình, ở nơi đó vĩnh viễn không có tai hại của tự nhiên. Cho nên, cái chương này quan trọng. Vào hiện tiền này chúng ta phải dùng cách nào, nhất là ở vào hiện tại tai nạn triền miên?

Bình thường tôi không xem báo chí, báo chương tạp chí, phát thanh truyền hình, tôi cũng đã có gần 45 năm không tiếp cận qua, cho nên thế giới của tôi là thanh tịnh, thế giới của tôi là thái bình, tôi không việc gì, hôm nay rất bình an, không hề nghe nói có việc gì. Thế nhưng chúng ta có một số đồng tu, họ làm phát thanh, từ trên mạng tải xuống cho tôi xem những tin tức quan trọng này, tôi mới

biết được cái thế giới còn có nhiều sự việc rất phiền phức. Bạn xem cái báo cáo này, ngay trong đây tôi dùng viết đỏ để đánh dấu, “Âu Liên Thời Báo”, nguy cơ của tâm lý còn đáng sợ hơn kinh tế. Đây là chân thật, không phải là giả. Những hội tập này trong đây còn có nói một chuyên đề, khí hậu địa cầu này thay đổi, trong một trăm năm thay đổi rất lớn, 30% loại động thực vật phải bị tuyệt chủng, trong đây có động vật, có thực vật. Còn có một sự việc đáng chúng ta quan tâm, báo Quyền Uy nói, năm nay toàn cầu người bị nạn đói kéo dài con số vượt qua mười ức. Cư dân trên địa cầu là sáu mươi ức, mười ức là một phần sáu dân số, ngay trong sáu người có một người không có cơm ăn. Nguy cơ lương thực, nguy cơ nguồn nước, đây là sự việc mọi người đều rất là quan tâm. Còn có một sự việc đáng sợ, đại khái hiện tại rất nhiều người đều biết “loại dịch cúm mới”. Những tin tức này là thật, không phải là giả. Có phương pháp gì cứu hay không? Có phương pháp, thế nhưng thông thường người ta không tin tưởng, thông thường người ta tin tưởng khoa học, khoa học đối với những tai nạn này bó tay hết cách. Hiện tại nghiêm trọng nhất chính là nhiệt độ của địa cầu không ngừng nâng cao, sự việc này rất là đáng sợ, nhiệt độ lên cao thì khí hậu cả thủy địa cầu sẽ thay đổi. Thí dụ năm nay là noãn đông, đồng tu đông bắc nói với tôi, họ trồng tiểu mạch cần phải có khí hậu lạnh giá mới có thể sinh trưởng, khí hậu ấm đi, thu hoạch tiểu mạch chỉ có phân nửa, họ nói với tôi có thể mất đi 60%, thí dụ nói một mẫu đất, ở vào năm trước khí hậu bình thường nó có thể sinh trưởng, thí dụ nói có 100 tấn lúa mạch, năm nay chỉ có thể thu được 40 tấn, bạn thấy hụt giảm bao nhiêu? Cứ như vậy thì sản lượng lương thực giảm đi rất lớn. Xã hội chúng ta cần phải lo đến vấn đề lương thực. Nhiệt độ nâng cao sẽ tạo thành vấn đề lớn về nguồn nước, băng của Nam Bắc Cực tan ra, nước biển dâng cao, thành phố duyên hải đều sẽ chìm trong nước biển. Hiện tại mọi người đều biết, gấu bắc cực cần phải sống trong khí hậu băng tuyết thì chúng mới có thể tồn tại, sau khi nước biển ấm lên băng liền tan ra, thì chúng không cách gì tồn tại, cho nên hiện tại các nhà khoa học nói với chúng ta, gấu bắc cực có thể bị tuyệt chủng, chim cánh cụt cũng không thể tồn tại. Đại tai nạn! Sau nguy cơ của Kim Dung có nguy cơ lương thực, có nguy cơ nguồn nước, có nguy cơ năng lượng, việc này thật phiền phức. Hiện tại còn có một tổ chức vệ sinh thế giới nói với chúng ta dịch cúm mới, nửa năm đầu sắp qua rồi, hiện tại là tháng năm, loại bệnh này truyền thanh loan tin rất mau, chúng ta không cảm thấy có sự uy hiếp nào, thế nhưng tổ chức vệ sinh thế giới nhắc nhở chúng ta là cuối năm này, vào đầu năm tới sẽ rất ác liệt, dự tính mức độ cảm nhiễm là ngay trong ba người sẽ có một người bị cảm nhiễm, toàn thế giới 60 ức người, một phần ba là 20 ức. Đây không phải là chuyện đùa, loại bệnh độc

này rất hung, hiện tại tổ chức vệ sinh đang quán sát chặt chẽ, sợ cái gì? Sợ nó khi kết hợp với loại bệnh độc khác sẽ biến thành nặng hơn, biến thành nặng thì càng đáng sợ hơn, không có vacxin để điều trị, họ muốn chúng ta cẩn thận đề phòng. Đây cũng là nói qua mấy câu mà thôi, làm cách nào để đề phòng? Người học Phật chúng ta biết, tâm thanh tịnh quan trọng. Chúng ta học Phật nhiều năm như vậy, ngay trong mấy mươi năm, chúng ta cũng thường hay nhắc nhở mọi người, tâm thanh tịnh chính là cách thức chân thật để tránh bệnh độc. Bạn tâm thanh tịnh thì thân thể bạn tự nhiên có kháng thể tránh ôn dịch, tâm thanh tịnh, tâm từ bi có thể giải độc, cho dù bạn bị truyền nhiễm cũng không có quan hệ gì, tâm địa của bạn từ bi thanh tịnh, truyền nhiễm hai ba ngày thì không hề gì, tự nhiên liền hóa giải. Việc này người phải tin tưởng mới được, họ không tin tưởng thì không còn cách nào. Cho nên chúng ta xem thấy nhiều tai nạn đến như vậy, chúng ta học những Phật pháp này nếu có thể ứng dụng ngay trong đời sống, có thể giúp chúng ta hóa giải những tai nạn này, đây là thật, không phải là giả. Chỗ này có một số báo cáo, lần đầu luận đàm văn hóa khang kiện Trung Quốc kết thúc viên mãn, được hoan nghênh nhiệt liệt, đây là ngày 17 tháng 04 ở Trùng Khánh Tứ Xuyên, lấy văn hóa Trung Hoa cùng sức khỏe thân tâm làm chủ đề, mở cái luận đàm này. Trong đây nói văn hóa truyền thống Trung Quốc có rất nhiều sự trợ giúp đối với xã hội hiện tại có nhiều tai nạn như vậy.

Có một số tai nạn như mấy năm trước, những tin tức này truyền đến, chúng ta phát khởi Pháp Hội Tiêu Tai Hộ Quốc, đề xướng Trung Phong Tam Thời Hệ Niệm, đến khắp nơi làm. Tôi ở Trung Quốc đại lục cũng phát khởi, vốn dĩ chúng ta chỉ muốn làm 49 ngày, bảy lần bảy bốn mươi chín, có người nói với tôi là 49 ngày không đủ, tôi hỏi vì sao vậy? Họ nói tai nạn quá nghiêm trọng, thời gian quá dài. Tôi hỏi thời gian bao lâu? Chỉ ít ba năm. Vấn đề này nghiêm trọng vậy thì phải làm sao? Hy vọng pháp sư đề xướng làm 100 thất. Vốn dĩ chúng ta làm bảy lần bảy, họ muốn làm 100 cái thất, 100 thất là 700 ngày, tôi liền thương lượng phương trượng hòa thượng của chùa, như vậy có được không? Việc này từ trước chưa từng làm qua, từ trước đến giờ pháp hội chưa từng làm qua 700 ngày, chỉ 49 ngày, nhiều nhất là 100 ngày thì nhiều lắm rồi, lần này làm 700 ngày. Những chúng xuất gia trong chùa đều hưởng ứng. Tôi nói vậy thì tốt, đây là việc tốt, đây không phải là việc xấu, liền phát khởi 700 ngày. Hiện tại pháp sư Ngô Đạo đang làm chủ sám, đã làm sắp gần phân nửa rồi. Bảy trăm ngày phải làm hai năm, cũng có rất nhiều nơi hưởng ứng, ngay đến nước ngoài cũng có, thế nhưng phải nên biết, đây là trị ngọn, không phải là trị gốc. Trị ngọn là gì vậy? Có thể làm cho tai

nạn này chậm lại một chút, giảm nhẹ một chút hoặc là đẩy lùi về sau một chút, nhưng vấn đề không thể giải quyết. Làm thế nào mới có thể trị gốc? Trị gốc chính là lòng người hướng thiện, đoạn ác tu thiện, đó mới gọi là trị gốc, những tai nạn này chân thật liền hóa giải, liền không còn. Chúng ta hiểu được cái đạo lý này, người khác không tin thì chúng ta không nên nói qua những vấn đề này. Trước tiên độ chính mình, chúng ta chính mình chân thật hiểu rõ đạo lý này, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện làm từ ngay chính mình, tai nạn của chính chúng ta liền hóa giải. Tai nạn của chính chúng ta liền hóa giải rồi thì chúng ta có thể giúp người khác, liền ảnh hưởng người khác. Tu hành, tu thiện nhất định phải làm từ chính mình, phải làm từ ngay nhà mình, ta làm tốt rồi, ta ảnh hưởng người cả nhà, người cả nhà mà không ảnh hưởng được thì ta làm chưa được tốt. Lão tổ tông của chúng ta dạy bảo chúng ta, “*hành hữu bất đắc, phản cầu chư kỳ*”, ta làm chưa được tốt, ta không thể ảnh hưởng người cả nhà ta, ta phải tiếp tục chăm chỉ nỗ lực.

Ở Trung Quốc dùng chính mình ảnh hưởng người cả nhà, tấm gương tốt nhất, biểu mẫu thành công nhất là Nghiêu vương, đại Thuấn của thời xưa. Mẫu thân đại Thuấn chết, phụ thân cưới một mẹ kế, cũng sanh ra em trai. Người kế mẫu này rất chán ghét ông, mỗi giờ mỗi phút đều muốn nghĩ cách hại chết ông. Ông không hề nghĩ đến kế mẫu của ông có cái dã tâm độc ác đến như vậy, ông chỉ nghĩ đến chính mình làm con cái vẫn chưa làm được tốt, ông chỉ nghĩ đến việc này, cho nên chỉ ba năm làm cho kế mẫu cảm động, phụ thân của ông cũng cảm động. Gia hòa vạn sự hưng, cả nhà hòa thuận liền cảm động xóm làng chung quanh. Quốc vương lúc đó là Nghiêu vương, việc này truyền đến tai của Nghiêu vương, có một người tốt đến như vậy, rốt cuộc là thật hay là giả? Nghiêu vương có đến chín người con, để cho con của ông làm bạn với Thuấn, quán sát hành trì bên ngoài của ông. Vua Nghiêu có hai người con gái gả cho ông, xem ông bên trong có phải thật có loại tâm hạnh chân thành này hay không? Về sau con cái của Nghiêu vương báo cáo với ông, đây là một người tốt chân thật, “*trong ngoài như nhau, lời nói việc làm như nhau*”. Việc này thật hiếm có, cho nên Nghiêu vương liền mời ông ra giúp vua trị vì quốc gia, đến sau cùng đem ngôi vị giao cho ông. Việc này nói rõ cái gì? Tất cả đều phải làm từ ngay chính mình thì bạn mới có thể làm được thành công. Tôi tin tưởng việc này, trên mạng cũng rất nhiều, các vị thường hay tiếp xúc, xem thấy nhiều hơn tôi, hiểu được sâu sắc hơn tôi.

Hiện tại vấn đề này làm sao hóa giải? Ở ngay chỗ này Phật dạy chúng ta, chúng ta làm thế nào ở ngay trong giai đoạn nhân gian hiện tiền này làm cho tu tưởng, kiến giải, ngôn hạnh của chúng ta đều có thể tương ứng được với tánh đức,

đây mới là chân thật Phật dạy. Chúng ta học được rồi, khẳng định mỗi giờ mỗi phút nâng cao cảnh giới của chính mình, vậy thì an vui ngay trong đó, đó chân thật là “*học nhi thời tập chi, bất diệc duyệt hồ*”, chân thật an vui! Cái vui của Nhan Hồi người biết được không nhiều, an vui của Thích Ca Mâu Ni Phật người biết được càng ít hơn. Cả đời Thế Tôn giáo hóa chúng sanh an vui không biết mệt, không hề mệt mỏi, không luận bất cứ lúc nào bạn đi tìm ngài, ngài đều tiếp kiến, quyết định không hề cố ý tránh mặt, đây là vì cái gì? Đây là chân thật yêu thương người, anh đến tìm tôi, tôi làm gì mà không giúp đỡ anh chứ! Phật chỉ có một tâm nguyện, cũng giống như cha mẹ đối với con cái vậy, mong con thành người, Phật hy vọng tất cả chúng sanh đều sớm ngày thành Phật, đều quay về tự tánh, ở cái thế gian này, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm đều là làm ra tấm gương tốt nhất cho xã hội. Giới luật chính là tấm gương tốt nhất. Những năm gần đây chúng ta đề xướng Đệ Tử Quy chính là tấm gương tốt nhất, thế nhưng chúng ta biết chúng sanh phiền não tập khí sâu nặng, học tốt vẫn xem là không khó, giữ gìn được cái tốt đó thì không phải dễ! Gặp được cảnh giới bên ngoài, thuận cảnh thiện duyên thì tốt, bạn có khởi tâm tham hay không? Bạn có khởi ý niệm không chế chiếm hữu hay không? Khi nó vừa khởi thì xong rồi, bạn lại trở lại sáu cõi. Nếu như là nghịch cảnh ác duyên, bạn có khởi lên sân hận hay không? Bạn có oán hận hay không? Thậm chí còn báo thù, vậy thì diễn biến thành sáu cõi luân hồi, đời đời kiếp kiếp oan oan tương báo không hề ngừng dứt. Việc này khó! Nếu có thể cả đời giữ gìn được là việc rất không dễ, dựa vào cái gì? Dựa vào giáo học, mà trong giáo học quan trọng nhất là giáo dục nhân quả. Đây là đối với đại đa số người, trong xã hội đại đa số là người bình phàm, chỉ số ít là người kiệt xuất, cho nên người thượng thượng căn là số ít, người căn tánh trung hạ là nhiều nhất. Đối với người căn tánh trung hạ, phải dùng giáo dục như thế nào mới có thể sanh ra được hiệu quả chân thật? Có thể sanh ra được hiệu quả chân thật, đó chính là giáo dục chân thật, giáo dục tốt nhất.

Sự việc này đại sư Ấn Quang khai thị cho chúng ta rất lớn, đây là một vị đại đức bậc nhất trong Phật môn gần đây ở Trung Quốc. Ngày trước lão sư Lý nói với tôi, ngay trong 100 năm gần đây, những tổ sư đại đức, có người nào mà không bị người khác phê bình? Thật là đều có, có người tôn trọng họ, có người tán thán, cũng có người hủy báng phê bình họ, chỉ riêng có đại sư Ấn Quang bạn chỉ nghe có tán thán đối với ngài, không hề nghe nói có hủy báng, không hề nghe nói có phê bình, đây là đức hạnh chân thật. Lão nhân cả đời khiêm tốn, cả đời khổ hạnh, không có người biết, người quản lý Tăng Kinh Các ở núi Phổ Đà, cho nên công

việc của ngài mỗi ngày chính là xem kinh, trông coi lầu kinh tạng. Người đi xem kinh tạng cũng không nhiều, ngài chính mình trái lại có cơ hội đi xem kinh, 70 tuổi mới bị người phát hiện, có mấy người cư sĩ đích thực có đức hạnh có học vấn, họ đến tứ đại danh sơn để bái sơn, thỉnh thoảng gặp pháp sư Ấn Quang ở nơi lầu kinh tạng, thỉnh giáo Phật pháp với ngài, thấy khẩu khí ngài bất phàm nên khởi lên tâm cung kính quy y với ngài, thỉnh giáo với ngài. Pháp sư Ấn Quang dùng thư tín để giải đáp, họ xem thấy rất hay, liền đem những lá thư này cho đăng trên báo chí tạp chí, như vậy mà có rất nhiều người biết đến ngài, đến núi Phổ Đà thỉnh pháp với ngài. Bảy mươi tuổi mới nổi tiếng, 80 tuổi viên tịch, lão pháp sư ngài hoằng pháp lợi sanh chỉ có mười năm, chân thật như người xưa đã nói “hậu tích bạt phát”, cái sức mạnh này quá lớn, ngài tích được quá dày! Bạn thấy im lặng không nghe thấy 70 năm, sau cùng bị người phát hiện, cho nên mọi người cùng theo học tập với ngài càng ngày càng đông, càng ngày càng cảm thấy lời giảng của ngài là thật, cho nên cuối đời tiếng tăm địa vị nổi lên, cúng dường cũng nhiều. Thế nhưng lão pháp sư cả đời đều giữ lấy “*lấy khổ làm thầy, lấy giới làm thầy*”, đem những cúng dường này làm một việc in kinh kết duyên, làm pháp cúng dường, ngài đem số tiền đó đi mở một cái xưởng in, thành lập một cơ cấu gọi là Hoằng Hóa Xã ở chùa Báo Quốc Tô Châu, chính mình có xưởng in để in kinh, bản in đẹp, có thể nói bản in đẹp nhất thời cận đại, hiệu đính rất cẩn thận, rất xem trọng đến giấy in ấn.

Vào năm 1977, lần đầu tiên đến tôi HongKong giảng kinh, nơi chôn giảng kinh chính ở Thư Viện Phật pháp Trung Hoa Cửu Long HongKong. Thư viện này là do lão pháp sư Đàm Hư thành lập. Khi tôi đến HongKong thì lão Pháp sư Đàm Hư đã qua đời rồi, chưa thấy mặt ngài, ở trong thư viện xem thấy ngài thu tập rất nhiều sách xuất bản của Hoằng Hóa Xã, đối với tôi mà nói cũng có nhân duyên đặc biệt. Lão sư của tôi là lão cư sĩ Lý Bình Nam, thầy quy y với đại sư Ấn Quang, Tịnh Độ của lão sư Lý là đại sư Ấn Quang truyền cho ngài, cho nên ngài thành lập liên xã ở Đài Trung, cả đời hoằng dương pháp môn Tịnh Độ, truyền thừa học tập từ đại sư Ấn Quang, cho nên chúng ta có cái nhân duyên này, đối với sách của Hoằng Hóa Xã đặc biệt có một phần cảm tình. Khi tôi rảnh rỗi, mỗi ngày ở nơi đó xem. Lần đó ở HongKong hết bốn tháng, phát hiện một việc không thể nghĩ bàn, đó chính là đại sư ngài đem Liễu Phàm Tứ Huấn, An Sĩ Toàn Thư, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên Hội Biên, ba loại này in ra số lượng rất nhiều, số lượng của mỗi bản đó đều là năm ngàn cuốn, mười ngàn cuốn, in hết mấy mươi bản. Khi tôi xem các sách khác, những kinh luận sách thiện này in rất nhiều nhưng đều

là một ngàn cuốn hai ngàn cuốn, nhiều nhất là ba ngàn cuốn, hơn nửa bản in ra không nhiều, có một bản, có hai bản. Ba loại sách này đã in mấy mươi bản, tôi khái lược thống kê qua, vượt qua ba triệu bản. Ở vào thời đại đó in ra số lượng lớn đến như vậy, tôi cảm thấy kinh ngạc, đây là một nhất đại tổ sư trong nhà Phật chúng ta, ba loại sách này đều không phải là sách Phật giáo. Bốn gia huấn của tiên sinh Viên Liễu Phàm gọi là Liễu Phàm Tứ Huấn là của nhà Nho, ông dùng công quá cách là Cảm Ứng Thiên của Đạo giáo, Thái Thượng Cảm Ứng Thiên là của Đạo giáo, Phần đầu của An Sĩ Toàn Thư, số lượng chiếm đến hơn một phần hai một chút, Văn Xương Đế Quân Âm Chất Văn cũng là của Đạo giáo, gọi giáo dục nhân quả; phía sau là trước tác của Châu An Sĩ, Vạn Thiện Tiên Chất không sát sanh, Dục Hải Hồi Cường đoạn dâm dục, chương sau cùng khuyên mọi người niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ. Đại sư Ấn Quang xưng tán quyển sách này, đây là kỳ thư đệ nhất thiên hạ vào thời cận đại. Ngài cho in số lượng nhiều đến như vậy, cho nên tôi liền suy nghĩ ngài tại vì sao phải làm như vậy? Phật kinh thì số lượng không nhiều đến như vậy. Ngài cả đời niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, đến sau cùng chúng ta cũng biết, thân phận của người dần dần bộc lộ, là Bồ Tát Đại Thế Chí của thế giới Tây Phương Cực Lạc tái sanh, tại vì sao phải làm như vậy? Sau khi chúng ta học Phật nhiều năm bỗng nhiên khai ngộ, ngài đến để cứu thế giới này, thế giới này có tai nạn lớn, dùng cái gì cứu? Giáo dục nhân quả, người chân thật hiểu được nhân quả sẽ thành tâm thành ý cải lỗi tự làm mới, có người nào không muốn tốt? Tốt cái gì? Phải tâm tốt, nhân tốt mới có quả báo tốt, tâm hạnh của bạn bất thiện, muốn cầu tốt thì làm gì được tốt chứ? Cho nên người chân thật biết được nhân quả trước sau, nên gọi là *“một bữa ăn một ngụm nước đều do tiền định”*, *“thiện hữu thiện quả, ác hữu ác báo”*, vậy thì chúng ta nhất định không nên làm việc xấu, vì sao vậy? Làm việc xấu bất lợi đối với chính mình. Trong mạng bạn không có tài, bạn dùng thủ đoạn phi pháp lấy được tiền của, có gì tốt hay không? Không gì tốt, tai nạn liền đến, không có cái mạng này! Thí dụ bạn làm quan, bạn làm đến cấp nào đều là trong mạng chú định, trong mạng không có tầng thứ cao đến như vậy mà bạn có được rồi thì đại khái khi có được sẽ không đến nửa năm thì chết rồi, bạn không có được. Cho nên người chân thật hiểu được việc này, tiên sinh Liễu Phàm được Khổng tiên sinh đoán mạng đoán định rồi, rất chuẩn xác, ông tin tưởng, cả đời ông không còn cầu được danh vọng lợi dưỡng, trong hai mươi năm mỗi năm ông tham gia thi cử được chức danh thứ mấy, mỗi năm được bao nhiêu bổng lộc, cùng với Khổng tiên sinh đoán không sai chút nào, cho nên ông không nghĩ đến việc gì, cùng với thiền sư Vân Cốc ngồi ở trong thiền đường hết ba ngày ba đêm, một ý niệm cũng không có. Thiền sư Vân Cốc rất bội

phục, một người phở thông ba ngày ba đêm không khởi một ý niệm, đây là công phu rất cao, ngài liền hỏi ông tu như thế nào? Tiên sinh Liễu Phàm thành thật nói: “*Tôi không tu hành, mạng tôi chỉ là bị người đoán định rồi, tôi nghĩ cũng không ích gì, cho nên không cần nghĩ*”. Thiền sư Vân Cốc nghe rồi cười lớn lên, ta vốn dĩ cho rằng anh có công phu của thánh nhân, thì ra anh vẫn là một phàm phu tục tử. Tiên sinh Liễu Phàm hỏi, vì sao gọi là phàm phu tục tử? Cả đời anh 20 năm qua đều bị vận mạng trói buộc, không có chút nào thay đổi thì anh là phàm phu. Cho nên bạn hiểu được, con người chân thật tin tưởng vận mạng, tin tưởng nhân quả, nhất định sẽ không dám làm việc xấu. Cho nên dạy học, chúng ta nói đến luân lý, nói đến đạo đức, phải lấy nền tảng của nhân quả, luân lý đạo đức là thật không phải là giả. Nếu như không có nền tảng của nhân quả, đạo đức này là không thật, rất dễ rơi vào hình thức, người Trung Quốc chúng ta gọi là nguy quân tử, không phải là thật, hiểu được nhân quả thì đó là thật, cho nên có Đệ Tử Quy có tốt không? Tốt! Đệ Tử Quy cũng cần phải có nền tảng của nhân quả, đó là thật, khi không có nhân quả có thể vượt qua được khảo nghiệm hay không? Người ta vừa tán thán, vừa cung kính, vừa cúng dường, tham-sân-si-mạn của bạn liền khởi lên thì xong rồi, bạn chính là giả không phải là thật. Nếu như là thật, làm được có tốt hơn người khác tán thán chính mình vẫn là khiêm tốn, ta làm vẫn là chưa đủ tốt, vậy thì đúng! Vì sao không đủ tốt chứ? Phải cố gắng hỏi lại chính mình, người ta cung kính, tán thán, cúng dường vậy còn có động tâm hay không? Còn có động tâm, còn có khởi niệm, vậy thì vẫn không đủ tốt. Nếu như khởi lên ngạo mạn, khởi lên tham sân, mọi người đều tán thán ta, bạn không tán thán tôi thì tôi không vui đối với bạn, loại sự thật này chính là khó tránh. Cho nên một người tu hành phải có thể vượt qua được khảo nghiệm, ai khảo nghiệm bạn? Cảnh giới khảo nghiệm bạn, năm dục sáu trần trên thế giới này khảo nghiệm bạn, danh vọng lợi dưỡng đang khảo nghiệm bạn, bạn có thể không động tâm không? Ấn Tổ trái lại có một diệu pháp, ngài có một pháp, cái pháp này là gì vậy?

Tôi đã đến thăm viếng qua Linh Nham Sơn Tự ở Tô Châu, xem thấy phòng thất của lão hòa thượng, phòng thất của ngài rất nhỏ, trong cái phòng nhỏ này rất đơn giản, đều giữ lại nguyên trạng khi lão hòa thượng còn tại thế, một Phật đường nhỏ, một cái bàn Phật, cái bàn lớn hơn cái bàn này của chúng ta một chút, chỉ cúng một tôn tượng A Di Đà Phật, không quá cao, một cặp đèn sáp, một cái lư hương, một ly nước, ngoài ra không có bất cứ thứ gì. Phía sau Phật tượng lão hòa thượng chính mình viết một chữ “chết”. Ngài dùng phương pháp này, ngày ngày xem cái chữ này, ngày ngày nghĩ đến cái chữ này, “ta sắp phải chết rồi”, bạn còn

có cái gì để tham luyến? Sanh không mang đến chết không mang đi, người thường hay nghĩ đến cái chết thì sẽ buông bỏ đối với danh vọng lợi dưỡng, nếu nghĩ ta vẫn còn có ngày mai, ta còn có năm tới thì phiền phức liền đến. Không có nghĩ đến ngày mai hay năm tới, qua một ngày thì tính một ngày, một ngày hôm nay không thể luống qua, vì sao không thể luống qua? Thành thật niệm Phật thì không luống qua, Phật hiệu quên mất, vẫn ở trong năm dục sáu trần khởi tâm động niệm vậy thì luống qua, trống không. Đây là Ấn Tổ chính mình vì chúng ta làm ra một tấm gương. Thời đại đó của ngài không giống như thời đại hiện đại này của chúng ta, thời đại đó tuy là nói văn hóa truyền thống dần dần suy yếu, vẫn là rất giống như vậy. Tôi đến Đài Loan là Dân Quốc thứ 38, vào lúc đó nhân khẩu Đài Loan là 600 vạn người. Họ chất phác! Chúng ta đến nơi đây đất khách quê người, hỏi đường đi tìm bạn bè, không luận là hỏi ở nơi nào, hỏi đến người nào đều rất thân thiện, không chỉ chỉ rõ đường đi cho bạn, sợ bạn không biết đường đi họ còn dẫn bạn đi một đoạn. Hiện tại thì không còn, hiện tại bạn hỏi người họ không thèm để ý bạn, bạn liền thấy cái phong tục này, nhân tình kém quá xa rồi! Khu vực Đài Loan này vẫn xem là không tệ, vẫn rất khó được, tất nhiên là người học Phật nhiều, người nghe kinh nhiều, rất khó được đó là rất khảng khái rất rộng lượng hoan hỉ bố thí. Bố thí thì có phước báo! Cho nên nguy cơ của Kim Dung, chuyển fax đến, có rất nhiều người hỏi tôi, tôi nói người Đài Loan không cần phải lo sợ, không nên để cái việc này ở trong lòng, vì sao vậy? Vì các vị có phước báo nên không liên quan. Đây là Phật nói, tiền tài từ nơi đâu mà đến? Bố thí mà có, càng thí càng nhiều. Nước ngoài vì sao mà xảy ra? Người nước ngoài không chịu bố thí, khi ngày lễ, ngày sinh nhật tặng bạn một đóa hoa là không tệ rồi, viết một cái thiệp đó là lễ vật to lớn, không giống như chúng ta.

Cho nên đây là việc chúng ta phải biết, sau khi chúng ta hiểu rõ chân tướng sự thật, việc thứ nhất phải biết, khắp pháp giới hư không giới cùng chính mình là một thể, phải bồi dưỡng tâm yêu thương của chính mình. Nhất định phải làm từ trong nhà, yêu cha mẹ, yêu anh em, yêu vợ con cái, yêu bà con làng xóm, phải bắt tay vào từ chỗ này. Sau đó chân thật làm đến “*phàm là người đều yêu thương*”, không phân quốc gia không phân chủng tộc, cũng không phân tôn giáo tín ngưỡng, tâm yêu thương thanh tịnh bình đẳng, vì sao vậy? Biết được chúng ta là đồng một “Tự Tánh Thanh tịnh Viên Minh Thể”. Phải học tập khiêm tốn, bạn xem Thích Ca Mâu Ni Phật rất khiêm tốn, bạn xem Khổng Tử, Mạnh Tử rất khiêm tốn, đây là tánh đức. Phải học tập tôn trọng người khác, tôn trọng người khác chính là tôn trọng chính mình, xem thường người khác chính là xem thường chính mình, cái

đạo lý này phải hiểu. Học tập quan tâm người khác, chăm sóc người khác, hợp tác lẫn nhau, cái thế giới này của chúng ta dần dần liền tiếp cận với thế giới Tây Phương Cực Lạc. Làm thế nào dạy người? Tự hành chính là hóa tha, chúng ta chính mình làm được tốt chính là dạy người khác, chính mình không làm tốt mà muốn dạy người khác thì không thể nào! Cho nên tự hành hóa tha là một thể, hóa tha phải từ tự hành mà làm. Thích Ca Mâu Ni Phật làm ra tám gương tốt nhất cho chúng ta, bạn thấy ngài trước khi triển khai giáo học, ngài chính mình tự hành, vì chúng ta thị hiện tám tướng thành đạo, 30 tuổi mới bắt đầu dạy người, trước 30 tuổi thành tựu trí tuệ đức tướng của chính mình, cho xã hội đại chúng tám gương tốt nhất. Trong kinh giáo quan trọng nhất, ngài cũng rất cụ thể nêu ra với chúng ta cương yếu của tu tập. Phía trước chúng ta đã học qua, mười độ của Bồ Tát Văn Thù, mười nguyện của Bồ Tát Phổ Hiền, trong mười độ, bốn độ phía sau là “phương tiện, nguyện, lực, trí”, đó chính là trí tuệ chân thật, ứng dụng ở ngay trong cuộc sống thường ngày linh động hoạt bát, nó không phải phiền não mà là trí tuệ, trí tuệ viên mãn, trí tuệ tự tại, ở trong đây xem thấy vui. Trí tuệ từ đâu mà ra? Trí tuệ từ tâm thanh tịnh mà ra, tâm thanh tịnh là thiền định, tâm bạn không thanh tịnh thì trí tuệ từ đâu mà có? Do đây có thể biết, chúng ta ở ngay trong cuộc sống thường ngày đối nhân xử thế tiếp vật tu cái gì? Tu tâm thanh tịnh, không thể rời khỏi hoàn cảnh hiện thực. Trong hoàn cảnh đặc biệt là hoàn cảnh nhân sự, vào hiện tại chúng ta chú trọng đời sống vật chất, hoàn cảnh vật chất, hoàn cảnh tốt, mỗi ngày bạn gặp được người đều là người thiện, đều là người tốt, đều rất quan tâm đối với bạn, bạn đối với hoàn cảnh sinh hoạt của bạn có tham luyến hay không? Nếu như có tham luyến, có không chế, có chiếm hữu, sự việc này phiền phức, bạn sanh phiền não rồi. Bạn có thể đem những thứ này buông xả hết, ta sống một ngày toàn tâm toàn lực vì mọi người phục vụ, trong phục vụ không luận là hạng mục nào, phải có chủ thể, có trung tâm không thay đổi, giúp cho bạn giác ngộ, dùng vô số phương tiện khéo léo giúp đỡ bạn tỉnh ngộ lại, đây chính là Phật pháp, đây chính là Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm. Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm không phải ở trong kinh này, bản kinh là một khái thị, Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm là tự tánh của chúng ta. Trong tự tánh vốn đầy đủ trí tuệ Bát Nhã, ứng dụng ngay trong cuộc sống thường ngày chính là mười Ba La Mật của Bồ Tát Văn Thù đã nói, mười đại nguyện vương của Bồ Tát Phổ Hiền, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm, niệm niệm viên mãn, hạnh hạnh viên mãn, đây là thật không phải là giả. Tâm thanh tịnh hiện tiền thì trí tuệ liền hiện tiền. Trí tuệ không phải học mà được, mà chính bạn có sẵn. Hiện tại tâm không thể định lại, không thể định lại là do nguyên nhân gì? Chúng ta chưa học đến tinh

tấn. Bạn thấy hiện tại cái thế giới này mọi người cầu tiến bộ, mọi người đều có ý niệm cạnh tranh, cũng giống như ngày ngày đang tiến bộ, thế nhưng nó không tinh, vì sao vậy? Bạn nghĩ quá nhiều, bạn xen tạp quá nhiều, biến thành cái gì? Tạp tấn, loạn tấn, là ngày ngày có tiến bộ, ngày ngày có phiền não, càng tiến bộ phiền não càng nhiều, chẳng phải là hiện tượng này hay sao? Hiện tại hiện tượng xã hội chính là như vậy. Cho nên Phật pháp gọi tinh tấn, tinh là cái gì? “*Một môn thâm nhập, trường kỳ huân tu*”. Không luận là đời sống vật chất hay đời sống tinh thần, đều phải cầu đơn thuần, càng đơn giản càng tốt, càng đơn giản thì càng khỏe mạnh. Thí dụ như ăn uống, đặc biệt là nhà người giàu có ngày ngày chú trọng đến cái ăn, ăn đến cả thân bệnh hoạn. Bạn thấy người nông phu nghèo trong thôn xóm, đầu năm đến cuối năm chỉ ăn có một thứ, thân thể khỏe mạnh, có thể sống hơn 100 tuổi, hơn 100 tuổi vẫn còn xuống ruộng trồng lúa, là chân thật không phải là giả. Tôi ở Úc Châu, nơi ở của chúng ta không xa với nông thôn, chúng ta cũng thường hay đi đến nơi đó, bởi vì họ rất hoan hỉ đối với Phật giáo. Người ở trong đó người trẻ có đến hơn 80 tuổi, người tuổi cao hơn 100 tuổi, tự mình lái xe, tự mình xuống ruộng trồng lúa, đời sống rất là thanh đạm. Ở nơi đó họ chú trọng đến cái gì? Đời sống đơn thuần, chân thật là ngày nào cũng làm việc không hề ngơi nghỉ, đời sống có quy luật, họ tiếp xúc Phật pháp thì vô cùng hoan hỉ, tinh tấn! Bạn thấy trâu dê cả đời chúng chỉ ăn cỏ, thân thể khỏe mạnh, con người chúng ta ngày ngày đều muốn thay đổi, kết quả cả thân bệnh hoạn. Phải tỉ mỉ quán sát, chân thật khỏe mạnh thì tâm thanh tịnh rất quan trọng, tâm từ bi rất quan trọng.

Bạn muốn thật cầu phước báo, bạn phải hoan hỉ bố thí. Tiền từ do đâu mà đến? Từ bố thí mà đến, thế nhưng bạn tu tài bố thí không nên nghĩ đến ta muốn được phước báo, cái tâm đó không tốt, tiền tài nhiều rồi sẽ mang đến cho bạn rất nhiều phiền phức, thế nhưng bạn bố thí tài thì nhất định được tiền tài, có thí thì có được, có được rồi thì phải làm sao? Được rồi thì phải đem nó ra bố thí hết, cho nên nhà Phật gọi là xả đắc. Xả đắc là hai ý nghĩa, bạn xả nhất định có đắc, sau đó lại đem cái có được tiếp tục xả, vậy thì bạn thật có trí tuệ, phước báo của bạn vĩnh viễn không hưởng hết! Cho nên phải biết được cái đạo lý này, phải thật làm. Thông minh trí tuệ cũng là mọi người muốn, đó là quả, nhân là cái gì? Pháp bố thí, bạn biết rồi quyết không bòn pháp, hoan hỉ dạy cho người khác, chỉ cần người chịu tiếp nhận, bạn liền hoan hỉ hân hoan mà dạy họ. Pháp bố thí tặng trí tuệ, không tặng phiền não. Vô úy bố thí là nhân, khỏe mạnh sống lâu là quả, khi người khác có khổ nạn thì giúp đỡ họ, giúp đỡ họ hóa giải khổ nạn, làm cho họ thân tâm

được an ổn. Chỗ này chúng ta chọn lấy ăn chay chính là bổ thí vô úy, không còn sát hại chúng sanh, khỏe mạnh sống lâu. Tôi không cầu khỏe mạnh sống lâu, tôi hiểu được cái đạo lý này, tôi nói phải nên. Trước khi chưa học Phật, khi còn trẻ tôi ưa thích săn bắn, giết không ít chúng sanh, biết được tạo nghiệp rất nặng, cho nên vừa tiếp xúc Phật pháp tôi lập tức liền ăn chay, 58 năm rồi! Về trước cảm thấy hối hận đối với những chúng sanh bị giết hại, cho nên ngay đời này tôi tương đối xem trọng phóng sanh, những việc khác tôi đều không làm. Tôi học in kinh bổ thí với đại sư Ấn Quang, hết thầy cúng dường mang đi in kinh. Làm thêm hai sự việc, khi còn trẻ phóng sanh, lại thêm một việc chính là bổ thí thuốc thang, bạn thấy hiện tại bị bệnh rất thống khổ, nhất là người bần cùng, không có thuốc thang thì phải làm sao? Cho nên chúng ta có năng lực thì bổ thí thuốc thang, trong bệnh việc quyên một ít tiền, chỉ định làm phí thuốc thang cho người nghèo khổ. Tôi ở Úc Châu trong một cái thành phố nhỏ, có một bệnh viện công lập, bởi vì thành phố nhỏ cư dân không nhiều, đại khái chỉ có tám chín mươi ngàn người, chỉ là một cái thành phố nhỏ, mỗi năm tôi tặng cho họ 120 vạn tiền Úc, chính là mỗi tháng 10 ngàn, chỉ định làm phí thuốc thang, giúp cho người nghèo khó, đây là bổ thí vô úy, cho nên cái quả báo này chính là khỏe mạnh sống lâu. Hoan hỉ giúp đỡ người khác, không luận bạn đến nơi nào đều sẽ có người khác giúp đỡ bạn, bạn nói xem an vui dường nào! Cho nên giúp người lấy niềm vui làm gốc, đây là thật không phải là giả.

Cho nên phải hiểu được tinh tấn, tinh tấn nhất định phải từ ngay trong nhân nại mà được. Nếu như bạn không thể nhẫn, cái chữ tinh này bạn không cách gì làm được. Nếu bạn có thể nhẫn, thí dụ học kinh giáo, khi chúng ta còn trẻ, xem thấy Đại Tạng Kinh, hiện tại Đại Tạng Kinh nhiều rồi, không hiếm lạ, về trước rất khó xem thấy được một bộ, xếp lên nhiều đến như vậy, lật lật qua, mọi thứ đều muốn học, vậy làm sao có thể thành tựu? Cho nên lão sư nói với tôi, ngài nói hoàng pháp lợi sanh không phải là dễ, bạn không chỉ phải hiểu Phật pháp, bạn còn phải hiểu thế gian pháp. Thế gian pháp không hiểu thì bạn khế lý không khế cơ; bạn hiểu pháp thế gian, không hiểu Phật pháp thì khế cơ không khế lý, thì bạn làm không thành công. Lý cơ đều khế. Thế pháp Phật pháp đều hiểu thì rất khó. Ngài liền nói với tôi, anh thấy không nói thứ khác, Phật pháp chỉ nói bộ Đại Tạng Kinh này, pháp thế gian thì một bộ Tứ Khố Toàn Thư, cả đời này bạn có thể học được hết hay không? Chân thật không cách gì, vậy phải làm sao? Đại đức xưa nay hiểu rõ cái đạo lý này, điển tịch quá nhiều học không hết, đem nó phân khoa ra, giống như trong đại học phân thành viện hệ, trong Phật pháp phân thành mười

tông phái, mỗi một tông phái chọn lấy một số kinh điển làm thành chỉ đạo tu hành của họ. Trong mười tông phái Phật pháp ở Trung Quốc, đơn giản nhất là tông Tịnh Độ, kinh điển Tịnh Độ ít nhất, chỉ có năm kinh một luận, như các tông phái khác lướt qua các kinh điển thì rất nhiều, rất nhiều kinh luận không dễ gì học! Bạn có thể từ trong kinh điển so ra được trình độ của chính mình. Hoàn cảnh đời sống của chính mình, bạn còn phải nuôi chính mình, còn phải nuôi cả nhà, bạn có bao nhiêu thời gian để học tập? Để bạn chọn một môn chuyên tu, thứ khác bạn phải bóp bụng đem nó xả bỏ, nếu bạn không thể nhẫn thì không thể được, bạn phải thật đem nó buông bỏ, nhẫn nhục Ba La Mật, bạn phải có cái tâm nhẫn nại này. Phật Bồ Tát nói với chúng ta, Phật pháp cùng thế gian pháp không giống nhau, một kinh thông tất cả kinh thông. Phật pháp thông rồi, thế gian pháp cũng thông luôn, vì sao vậy? Không lia tự tánh. Cái gì gọi là thông? Kiến tánh thì thông, chưa kiến tánh thì chưa thông. Chưa kiến tánh phải có lòng nhẫn nại rất lớn, một môn chuyên công, chính là tu một môn, đến lúc nào thì lướt qua các kinh điển khác? Thông rồi, chính là đến hôm nào khai ngộ, sau khi khai ngộ bạn vừa tiếp xúc thấy đều thông. Đây thật là không tốn tí sức nào, học không được! Cho nên bạn thấy chúng ta nói đến nhẫn, tại vì sao không thể nhẫn? Quy củ chưa giữ được tốt. Giữ quy củ chính là trì giới, bạn giữ quy củ bạn mới học được nhẫn, nhẫn mới có thể học được tinh tấn, bạn thấy liền xúc tiến giữ quy củ trì giới. Tại vì sao trì giới không tốt? Chưa buông xả. Buông xả là bố thí, chúng ta liền biết chúng ta học Phật phải học từ chỗ nào? Phải làm từ bố thí, phải làm từ trì giới. Ở phía trước bố thí, phía sau thì trì giới, nó có trước sau có thứ lớp. Tại vì sao chúng ta bố thí vẫn làm chưa tốt? Không có thành tâm thành ý mà tu bố thí, lại nói cho bạn nghe là bạn không hiểu nhân quả. Nếu như chân thật hiểu được nhân quả, giống như Liễu Phàm tiên sinh vậy, bạn thấy thiền sư Vân Cốc vừa nói với ông ấy, ông bỗng chốc liền tường tận, ông quay về thật làm, không chỉ mình ông thật làm mà người cả nhà cùng làm, cho nên ông liền hứa nguyện làm ba ngàn việc tốt. Việc tốt đều là lợi ích chúng sanh, không phải lợi ích chính mình. Thế nhưng ba ngàn việc tốt mười năm mới hoàn thành, bạn liền biết được khởi đầu thật là khó! Khi mười năm hoàn thành rất hoan hỉ, mời một vị pháp sư hồi hướng cho ông, ông học Phật, hồi hướng xong rồi lại hứa nguyện làm ba ngàn việc tốt, càng ngày càng tiến bộ, người vợ cũng giúp làm, bốn năm viên mãn. Bạn thấy lần thứ nhất ba ngàn việc mười năm viên mãn, lần thứ hai bốn năm. Bốn năm viên mãn cũng hồi hướng. Vào lúc này ông làm được tri huyện của huyện Bảo Đệ, đây là trong mạng của ông có, phước báo hiện tiền! Khi làm tri huyện, ông hứa nguyện làm mười ngàn việc tốt, vợ của ông liền nói với ông, ông phát tâm quá lớn, ông làm không được

thì sao? Ông càng nghĩ càng lo lắng, buổi tối thấy một giấc mộng, thấy một thiên thần nói với ông, mười ngàn việc thiện của ông đã viên mãn rồi. Ông hỏi làm sao mà viên mãn? Thiên thần nói, ông làm huyện lệnh giảm thuế cho nông dân địa phương, ông vừa mới ra cái lệnh này, vậy thì viên mãn rồi. Khi mệnh lệnh vừa ban ra, khu vực này của ông không chỉ là mười ngàn nông dân, mỗi mỗi đều được lợi ích, vậy có được không? Việc này có thật vậy không? Ngày hôm sau thức dậy, cũng vừa lúc có một vị pháp sư đi qua chỗ ông, ông liền đem giấc mộng nói với pháp sư, ông hỏi có thể tin tưởng hay không? Pháp sư nói, có thể tin tưởng, không sai chút nào, khi ông vừa giảm thuế nông dân toàn huyện đều được lợi ích, chân thật là viên mãn. Bạn thấy ông có quyền trong tay, vừa khởi ý niệm thì mười ngàn việc thiện liền được viên mãn. Bạn không có được cái duyên này, mười ngàn việc thiện bạn phải làm bằng cách nào? Cho nên nói nơi cửa quan dễ tích đức, một chánh sách của họ là một chánh sách tốt, không làm gì mà công đức rất lớn! Nếu như là một sai lầm, không có lợi cho chúng sanh, thì ngay trong một niệm của họ, cái ác chưa làm cũng đã là không được, cái ý niệm đó không chỉ là mười vạn việc ác, cho nên việc này chúng ta cần phải hiểu rõ. Như vậy từ hai phương diện này mà quán sát, chúng ta liền biết được chúng ta bắt tay vào từ chỗ nào, cần phải từ nơi hiện tại y theo cổ thánh tiên hiền, giáo huấn của chư Phật Bồ Tát, chỉ đạo chúng ta đi một con đường quay về tự tánh. Trước tiên nỗ lực cắm ba cái gốc này, sau đó y theo giáo huấn của Văn Thù Phổ Hiền. Con đường này là đại đạo, “Vọng Tận Hoàn Nguyên”. Cái đoạn này chúng ta học tập đến đây.

Đoạn phía sau là đoạn lớn thứ ba, muốn nói với chúng ta ba loại châu biến, chỗ này rất ý nghĩa, đoạn này người hiện tại xem là khoa học, là khoa học trong kinh Hoa Nghiêm nói.

Tốt rồi xin cảm ơn mọi người. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chi Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 37)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 22/05/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cản dịch: Vọng Tây Cư Sĩ